TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH TRỊ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 45/2024/HNGĐ-ST Ngày: 14-6-2024 V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con.	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠNH TRỊ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Nghiệp

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thành Đông

Bà Quách Thị Hải Yến

- Thư ký phiên tòa: Bà Thạch Sơn Hà, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Nguyệt Hân - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng; xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 86/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2024 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị Chành T, sinh năm 1994 (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

Bị đơn: Anh Đào Thành C, sinh năm 1996 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp K, xã L, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lý Thị Sà P, sinh năm 1975 (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp K, xã L, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện ngày 15/4/2024 của nguyên đơn chị Huỳnh Thị Chành T có nội dung:

Chị và anh Đào Thành C kết hôn ngày 14/9/2016 tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện T, tỉnh Sóc Trăng. Quá trình chung sống có 02 con chung tên Đào Huỳnh Ánh T1, sinh ngày 10/12/2013 và Đào Huỳnh Chành T2, sinh ngày 22/02/2017

hiện cả 02 con đều đang sống cùng bà nội là Lý Thị Sà P tại ấp K, xã L, huyện T, tỉnh Sóc Trăng. Do bất đồng quan điểm trong cuộc sống nên vợ chồng đã sống ly thân đến nay khoảng 07 năm, chị muốn nhiều lần hàn gắn lại nhưng không thành, nên muốn kết thúc mối quan hệ hôn nhân này. Nay chị yêu cầu Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đào Thành C. Về con chung chị yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung đến khi thành niên, không yêu cầu cấp dưỡng. Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Bị đơn anh Đào Thành C vắng mặt, không có lời trình bày.

- Tại biên bản lấy lời khai ngày 20/5/2024 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lý Thị Sà P trình bày:

Bà là mẹ ruột Đào Thành C. Ông Đào Thành C có thông tin cho bà biết là đồng ý ly hôn và đồng ý giao 02 con chung cho chị Huỳnh Thị Chành T trực tiếp nuôi dưỡng. Vợ chồng anh Đào Thành C và chị Huỳnh Thị Chành T có 02 con chung tên Đào Huỳnh Ánh T1, sinh ngày 10/12/2013 và Đào Huỳnh Chành T2, sinh ngày 22/02/2017 hiện đang do bà chăm sóc, nay chị Huỳnh Thị Chành T yêu cầu nuôi con bà đồng ý tự nguyện giao 02 cháu cho chị T, do các cháu cũng muốn được ở với mẹ, bà sẽ tới lui chăm sóc hai cháu phụ chị T.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa nêu quan điểm:

Tòa án thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định chính xác quan hệ pháp luật tranh chấp; thu thập chứng cứ đầy đủ, đúng pháp luật; Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, giải quyết cho chị Huỳnh Thị Chành T được ly hôn với anh Đào Thành C. Về con chung, giao chị Huỳnh Thị Chành T được quyền nuôi dưỡng 02 con chung đến khi con đủ 18 tuổi, cấp dưỡng nuôi con đương sự không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết. Tài sản chung và nợ chung không giải quyết do đương sự không yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Quan hệ tranh chấp được pháp luật điều chỉnh tại các Điều 51, 56, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Phiên toà đã mở lần thứ hai, nguyên đơn chị Huỳnh Thị Chành T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lý Thị Sà P có đơn xin vắng mặt, bị đơn anh Đào Thành C vắng mặt không lý do, căn cứ Điều 227, Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt đối với các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn số 88/2016 ngày 14/9/2016 của Ủy ban nhân dân xã L, huyện T, tỉnh Sóc Trăng thể hiện chị Huỳnh Thị Chành T và anh Đào Thành C có đăng ký kết hôn. Theo nguyên đơn trình bày sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc nhưng sau đó thì phát sinh mâu thuẫn dẫn đến cải vã nhau, vợ chồng đã tự hàn gắn nhưng không thành nên đã sống ly thân khoảng 07 năm nay. Nay do hôn nhân không còn hạnh phúc nên chị yêu cầu Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đào Thành C. Anh Đào Thành C đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án, biết được việc chị T xin ly hôn nhưng đến nay vẫn không phản hồi ý kiến, yêu cầu cho Tòa án. Tuy nhiên, mẹ ruột anh C là bà Lý Thị Sà P cung cấp thông tin cho Toà án là anh C đồng ý tự nguyện ly hôn với chị T. Tòa án đã tiến hành mời hòa giải nhiều lần nhưng anh C vẫn vắng mặt không lý do, điều này cho thấy anh C không mong muốn được Tòa án hòa giải hàn gắn đoàn tụ với vợ. Mặt khác, thời gian vợ chồng ly thân, mạnh ai chỉ biết bổn phận của người đó, không còn quan tâm, chăm sóc nhau, không làm tròn nghĩa vụ của vợ chồng. Xét thấy, quan hệ hôn nhân giữa chị T và anh C đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị T được ly hôn với anh C.

[3] Về con chung: Căn cứ theo bản sao trích lục khai sinh số 64/TLKS-BS ngày 01/3/2017 và số 65/TLKS-BS ngày 01/3/2017 của UBND xã L, huyện T, tỉnh Sóc Trăng và lời trình bày của nguyên đơn thể hiện, quá trình chung sống chị T và anh C có 02 người con chung tên Đào Huỳnh Ánh T1, sinh ngày 10/12/2013 và Đào Huỳnh Chành T2, sinh ngày 22/02/2017, hiện cả 02 con đều đang sống cùng bà nội là bà Lý Thị Sà P. Chị T yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung, không yêu cầu anh C cấp dưỡng. Anh C không phản hồi trực tiếp ý kiến cho Tòa án về quyền nuôi con và cấp dưỡng nuôi con. Căn cứ vào lời khai của con chung được Tòa án ghi nhận vào ngày 20/5/2024, cháu Đào Huỳnh Ánh T1 và Đào Huỳnh Chành T2 đều có nguyện vọng được chung sống với mẹ là chị T. Bà Nội các cháu là bà Lý Thị Sà P đồng ý giao 02 cháu cho mẹ là chị T trực tiếp nuôi dưỡng và đồng ý hỗ trợ chị T trong việc chăm sóc con chung. Xét thấy, đây là ý chí tự nguyện của bà P nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Do các cháu đều có nguyện vọng được sống cùng mẹ, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con, phù hợp nguyện vọng con chung và phù hợp quy định pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị T giao 02 con chung cháu T1 và cháu T2 cho chị T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các con đủ 18 tuổi. Anh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Việc cấp dưỡng nuôi con đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét. Bà Lý Thị Sà P có nghĩa vụ giao cháu T1 và cháu T2 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu, nên không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí sơ thẩm: Chị T phải chịu án phí ly hôn số tiền 300.000 đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp, chị T đã nộp xong án phí.

[6] Toàn bộ quan điểm, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Trị là có căn cứ pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Đương sự được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238 và Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Huỳnh Thị Chành T được ly hôn với anh Đào Thành C.

2. Về quyền nuôi con: Giao chị Huỳnh Thị Chành T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Đào Huỳnh Ánh T1, sinh ngày 10/12/2013 và Đào Huỳnh Chành T2, sinh ngày 22/02/2017 đến khi các con thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Đào Thành C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Về cấp dưỡng nuôi con, đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét. Buộc bà Lý Thị Sà P có nghĩa vụ giao cháu Đào Huỳnh Ánh T1 và Đào Huỳnh Chành T2 cho chị Huỳnh Thị Chành T trực tiếp nuôi dưỡng.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét giải quyết do đương sự không có yêu cầu.

4. Án phí sơ thẩm: Buộc chị Huỳnh Thị Chành T nộp án phí số tiền 300.000 đồng, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0003873 ngày 16/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng, chị T đã nộp xong án phí.

Các đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại Ủy ban nhân dân nơi đương sự cư trú để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự. (Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Thạnh Trị;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

- Chi cục THADS huyện Thạnh Trị;
- UBND xã L;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thành Nghiệp